

Ngày soạn: 3/2026

Giáo viên : Huỳnh Thị Thu

Tổ : Sử- Địa- KTPL

Tiết :36,37-Tuần 27,28

## BÀI 11: CUỘC CẢI CÁCH CỦA MINH MẠNG (NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX)

### I.MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

#### 1. Về kiến thức

- Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung kết quả ý nghĩa cuộc cải cách Minh Mạng

#### 2. Về năng lực

##### \* Năng lực chung:

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

##### \*Năng lực riêng:

- Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung cuộc cải cách Minh Mạng

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc trình bày được kết quả và ý nghĩa cải cách Minh Mạng

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập

#### 3. Về phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất chủ yếu chăm chỉ và trách nhiệm thông qua các công việc cá nhân và nhóm trong quá trình học tập.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Những tư liệu bổ sung về các nước Châu Âu và Bắc Mỹ

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

#### 2. Học sinh

- SGK

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

##### a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

##### b) Nội dung:

**GV:** Giao nhiệm vụ cho HS

**HS** quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

##### c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

##### d) Tổ chức thực hiện:

##### **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV cho HS xem 1 đoạn video về Lăng vua Tự Đức và yêu cầu HS trả lời câu hỏi

? Em có hiểu biết gì về Lăng Tự Đức?

##### **B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV:** Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

**HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

##### **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**GV:** Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**HS:** Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

### Dự kiến sản phẩm

#### B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  
- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

*Từ năm 1831, với cuộc cải cách hành chính của Minh Mạng – vị vua thứ hai của triều Nguyễn, lãnh thổ Việt Nam được chia thành 30 tỉnh và phủ Thừa Thiên. Cấp tỉnh lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử hành chính quốc gia và tiếp tục được duy trì đến ngày nay với vị trí là cấp hành chính địa phương cao nhất.*

*Vậy cuộc cải cách của Minh Mạng diễn ra trong bối cảnh nào? Nội dung cụ thể là gì? Kết quả, ý nghĩa ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay*

## HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

### 1. Bối cảnh lịch sử

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được bối cảnh lịch sử cuộc cải cách Minh Mạng

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

### d. Tổ chức thực hiện

#### B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi

? Minh Mạng đã tiến hành cuộc cải cách trong bối cảnh như thế nào?

#### B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trả lời

**HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

GV cung cấp tư liệu hình ảnh

\* Hoàn cảnh:

- Năm 1802 Nguyễn Ánh tấn công Tây Sơn

=> Lập ra nhà Nguyễn, lên ngôi vua, đặt niên hiệu là Gia Long, đóng đô ở Phú Xuân ( Huế).

### Sự thành lập triều Nguyễn

- Vua Gia Long tên là Nguyễn Phúc Ánh (Anh), ngoài ra còn có tên là Chùng và Noãn, con thứ 3 của Nguyễn Phúc Côn (Luân) và bà Nguyễn Thị Hoàn. Nguyễn Phúc Ánh sinh ngày 15 tháng Giêng năm Nhâm Ngọ (8-2-1762).

Năm 1775, lợi dụng sự suy sụp của triều đình chúa Nguyễn do cuộc khởi nghĩa Tây Sơn, quân Trịnh vào chiếm Phú Xuân khiến Nguyễn Phúc Ánh phải trốn vào Nam. Từ đó ông bôn tẩu gian nan, tìm đủ mọi cách chiêu tập lực lượng để giành lại vương quyền cho họ Nguyễn.

- Theo lịch sử ghi chép, triều đại nhà Nguyễn đã trải qua 13 đời trị vì, từ năm 1802 đến năm 1945. Cũng giống như bao triều đại khác, triều đại nhà Nguyễn cũng đã có những bước phát triển, thăng trầm theo suốt dòng chảy lịch sử Việt Nam.

- Bộ máy chính quyền thời Gia Long và những năm đầu thời Minh Mạng thiếu sự thống nhất, đồng bộ và tập trung. Quyền lực của nhà vua và triều đình bị hạn chế, không kiểm soát chặt chẽ được các trấn. Tình hình an ninh – xã hội ở các địa phương có nhiều bất ổn.

Ở trung ương, nhiều cơ quan chưa được hoàn thiện..

Ở địa phương, tính phân quyền còn đậm nét với sự tồn tại của Bắc Thành và Gia Định Thành. Tổ chức hành chính giữa các khu vực thiếu thống nhất. Quan lại trong bộ máy nhà nước chủ yếu do các võ quan nắm giữ

- Vua Minh Mệnh còn gọi Minh Mạng, tên thật là Nguyễn Phúc Đảm (sinh ngày 25 tháng 5 năm 1791 và mất ngày 20 tháng 1 năm 1841). Ông là vị vua thứ hai dưới triều đại nhà Nguyễn, được truy tôn hiệu là Nguyễn Thánh Tổ. Nhà vua trị vì từ ngày 4 tháng 2 năm 1820 đến 20 tháng 1 năm 1841, xấp xỉ 21 năm.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**1. Bối cảnh lịch sử**

- Triều Nguyễn được thành lập, cai quản lãnh thổ đất nước rộng lớn, kéo dài từ Bắc vào Nam. Dưới thời vua Gia Long, bộ máy nhà nước còn chưa hoàn thiện và thiếu tính thống nhất.
- Để khắc phục tình trạng phân quyền, thiếu thống nhất, sau khi lên ngôi hoàng đế (1820), vua Minh Mạng đã thi hành các biện pháp cải cách để tập trung quyền lực và hoàn thiện bộ máy nhà nước.

**2. Nội dung cải cách****a. Mục tiêu:** - Trình bày được nội dung cuộc cải cách Minh Mạng**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức**d. Tổ chức thực hiện****B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và Hoàn thành nội dung sau về cuộc cải cách

Đơn vị	Nội dung
Trung ương	
Địa phương	

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV hướng dẫn HS trả lời

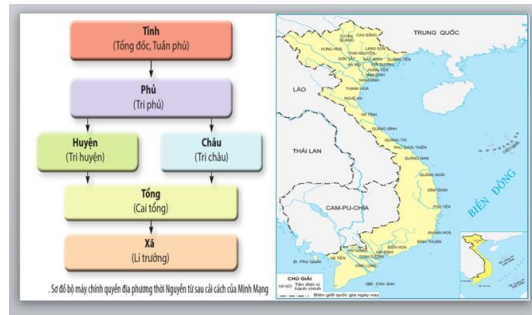
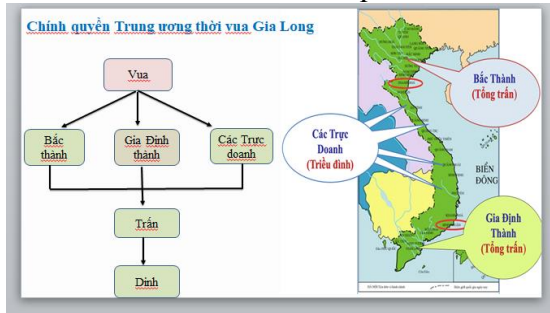
**HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

GV cung cấp tư liệu hình ảnh

**-Hệ thống cơ quan chủ chốt của triều đình gồm**

- + Nội các: Thành lập năm 1829 trên cơ sở Văn thư phòng, có nhiệm vụ giúp vua khởi thảo văn bản hành chính, tiếp nhận và xử lý công văn, coi giữ ấn tin, lưu trữ châu bản.
  - + Đô sát viện: Thành lập năm 1832, có nhiệm vụ can gián nhà vua và giám sát, vạch lỗi các cơ quan, quan lại các cấp từ trung ương đến địa phương, giám sát việc thi hành luật pháp và quy định của triều đình.
  - + Cơ mật viện: Thành lập năm 1834, có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho nhà vua các vấn đề chiến lược về quân sự, quốc phòng, an ninh, việc bang giao và cả những vấn đề kinh tế, xã hội.
- Bên cạnh Lục khoa có nhiệm vụ giám sát Lục bộ và các cơ quan ở kinh đô còn có Giám sát ngự sử 16 đạo (phụ trách giám sát các địa phương). Hệ thống văn bản hành chính được chuyên môn hoá và quy định chặt chẽ. Việc xét xử và giải quyết kiện tụng cũng được quan tâm đặc biệt.
- + Lục bộ, Lục khoa, Lục tự, các cơ quan chuyên môn

+ Bên cạnh đó là các chức quan đại thần.



**B3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

Đơn vị	Nội dung
<b>Trung ương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước đầu tiên trong công cuộc tập trung quyền lực của vua Minh Mạng là tiến hành cải tổ hệ thống Văn thư phòng và thành lập Cơ mật viện.</li> <li>- Nội các cùng với Cơ mật viện là hai cơ quan tham mưu và tư vấn tối cao của hoàng đế.</li> <li>- Hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục Bộ, Lục Tự, Lục Khoa, Đô sát viện,...</li> <li>- Thực hiện chế độ giám sát, thanh tra chéo giữa các cơ quan trung ương thông qua hoạt động của Đô sát viện và Lục Khoa.</li> </ul>
<b>Địa phương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xoá bỏ Bắc Thành và Gia Định Thành, chia cả nước thành 30 tỉnh và phủ Thừa Thiên.</li> <li>- Đối với vùng dân tộc thiểu số: thử nghiệm chế độ lưu quan, cử quan lại của triều đình trực tiếp cai trị các vùng dân tộc thiểu số.</li> <li>- Thi hành chế độ hồi tỵ quy định những người thân như anh, em, cha, con, thầy, trò... không được làm quan cùng một chỗ.</li> </ul>

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

GV bổ sung phân phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

<p><b>2. Nội dung cải cách</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trọng tâm cuộc cải cách của vua Minh Mạng là hành chính</li> <li>- Trung ương: Tiến hành cải tổ hệ thống Văn thư phòng và thành lập Cơ mật viện. Hoàn thiện chức năng, cơ cấu của Lục Bộ, cải tổ các cơ quan chuyên môn.</li> <li>- Địa phương: Cải cách quan trọng nhất là về hành chính, đặc biệt là chia đất nước thành các tỉnh.</li> </ul>
---

**3. Kết quả, ý nghĩa**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách Minh Mạng

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện****B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và Hoàn thành nội dung sau về cuộc cải cách

**Hoàn thành nội dung sau về cuộc cải cách**

Mục	Nội dung
Kết quả	
Ý nghĩa	

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV hướng dẫn HS trả lời

**HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

GV cung cấp tư liệu hình ảnh

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

GV yêu cầu HS trả lời.

**HS** trả lời câu hỏi của GV.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**3. Kết quả, ý nghĩa**

- Kết quả

+ Xây dựng được bộ máy nhà nước quân chủ trung ương tập quyền cao độ: vua nắm quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp và thông lĩnh quân đội.

+ Hệ thống chính quyền từ trung ương đến địa phương được củng cố chặt chẽ và hoàn thiện hơn; thống nhất đơn vị hành chính địa phương trong cả nước.

- Ý nghĩa

+ Làm cho hoạt động của bộ máy nhà nước có hiệu quả hơn, hoàn thành thống nhất đất nước về mặt hành chính.

+ Để lại bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước. Phân chia đơn vị hành chính cấp tỉnh trở thành di sản lớn nhất, có giá trị đến ngày nay.

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện****B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV đưa ra câu hỏi trắc nghiệm khách quan

**Câu 1: Vua Minh Mạng lên ngôi hoàng đế năm nào?**

A. 1802      B. 1820      C. 1832      D. 1840

**Câu 2: Trong cải cách của mình, vua Minh Mạng chia cả nước thành:**

- A. 12 đạo thừa tuyên và một phủ Thừa Thiên  
 B. 30 tỉnh và phủ Thừa Thiên  
 C. 21 lộ và một kinh đô  
 D. 63 tỉnh thành

**Câu 3: Trọng tâm cuộc cải cách của vua Minh Mạng là:**

A. Quân đội      B. Kinh tế      C. Ngoại giao      D. Hành chính

**Câu 4: Vua Minh Mạng thực hiện chế độ giám sát, thanh tra chéo giữa các cơ quan trung ương thông qua hoạt động của:**

- A. Đô sát viện và lục Tự  
B. Đô sát viện và lục Khoa  
C. Quốc tử giám, Hàn lâm viện  
D. Hàn lâm viện và lục Tự

**Câu 5: Cuộc cải cách của vua Minh Mạng đã mang lại kết quả gì?**

- A. Xây dựng được chế độ quân chủ trung ương tập quyền cao độ  
B. Thống nhất đơn vị hành chính địa phương trong cả nước  
C. Tổ chức cơ cấu bộ máy nhà nước gọn nhẹ, chặt chẽ; phân định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan  
D. Tất cả các đáp án trên

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ:** (GV giao bài tập)

**Bài tập:**

Liên hệ với thực tiễn và tìm hiểu thêm từ sách, báo, internet, cho biết những bài học kinh nghiệm nào từ cuộc cải cách của vua Minh Mạng có thể áp dụng vào việc xây dựng nền hành chính Việt Nam hiện đại? Lấy ví dụ cụ thể.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.